TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 261/2020/HS-PT
Ngày: 22 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Mười

Các Thẩm phán: Ông Trần Xuân Minh

Ông Nguyễn Văn Hùng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Thái Lê Quỳnh -Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dâncấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Gia Viễn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 527/2019/TLPT- HS ngày 19 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Lý Th, Trần Đình T do có kháng cáo của các bị cáo, kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 299/2019/HSST ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- *Bị cáo có kháng cáo:*

1. Lý Th (tên gọi khác: PL), sinh năm 1993 tại Sóc Trăng; Thường trú: ấp H, xã Th, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: Khu phố L, phường L1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Khơmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý S và bà Nguyễn Thị Ng; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/5/2018 (có mặt).

2. Trần Đình T, sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Khu phố G, đường H1, phường L3, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình T và bà Trần Thị Diệu Th; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Hồ Hữu H, sinh năm 1953 (chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Đinh Thị Kim L, sinh năm 1960 (vợ của người bị hại); Trú tại: Khu phố 3, phường T, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Lý Th:* Luật sư Đào Nguyễn Hương D – Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Đình T:* Luật sư Nguyễn Văn T – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Nguyễn Hồng L và chị Phan Lê H quen biết nhau từ trước. Do chị H thường xuyên nói xấu về cuộc sống vợ chồng chị L trước đây (hiện đã ly hôn) cho người khác nghe dẫn đến cả hai xảy ra mâu thuẫn. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29/4/2018, chị H và chị L gặp nhau tại tiệm cắt tóc Ph, địa chỉ đường 319, phường T, Quận 9 nên cả hai cãi vã và thách thức đánh nhau. Chị H gọi điện thoại kêu bạn trai là anh Võ Văn Trọng T1, chị L gọi điện thoại kêu bạn trai là anh Đinh Văn H1 đến và xảy ra đánh nhau giữa nhóm chị H, anh T1 với nhóm chị L, anh H1.

Sau đó, chị H tiếp tục gọi điện thoại cho bạn là Trần Đình T nói đang bị đánh ở tiệm cắt tóc Ph. Lúc này, T đang ngồi uống bia với Lý Th và Danh C nên T rủ Th, C cùng đi giúp chị H đánh nhau, Th và C đồng ý. Khi đến tiệm cắt tóc Ph, lúc này có hai nhóm là nhóm của chị L, anh H1 và nhóm của chị H, anh T1, T, Th, C. Thấy chị H bị trầy xước chảy máu, T, Th, anh T1 xông vào đánh anh H1 thì T bị anh H1 dùng tay đánh chảy máu mũi. Được mọi người xung quanh can ngăn, chị L và anh H1 bỏ đi đến địa chỉ số 621 khu Đ, phường Đ1, thị xã D, tỉnh Bình Dương để dọn quán bán ốc. Còn chị H, anh T1, T, Th, C đi đến tiệm trò chơi điện tử L (game bắn cá) trên đường H1, phường L3, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại tiệm game bắn cá L, T tức giận việc bị anh H1 đánh chảy máu mũi, nên T nói cả nhóm biết là T sẽ lấy mã tấu để chém anh H1, rồi T lấy xe gắn máy của Th chạy về nhà lấy mã tấu. Thấy T bị anh H1 đánh chảy máu mũi và T đang đi lấy mã tấu để chém anh H1 nên Th muốn giúp T đánh anh H1. Th đưa 50.000 đồng kêu C đi mua mấy con dao để "gửi cho H1 một con" thì C chạy ra chợ Ch gần đó mua 03 con dao Thái Lan bỏ trong hộp giấy đem về đưa cho Th.

Đến 17 giờ cùng ngày, C điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Wave biển số 59X1-146.39 chở Th đi tìm anh H1. Khi đến ngã ba đường 400 và H1, Th, C gặp T đang ngồi trên xe gắn máy có để 01 cây mã tấu trên yên xe. T không tìm được anh H1 nên Th, T, C đến nhà chị L tại hẻm 345 H1, phường T, Quận 9.

T, Th, C dừng xe gắn máy cách cổng nhà chị L tại địa chỉ đường H1 khoảng 02 mét. C vẫn ngồi trên xe gắn máy, còn T, Th đi đến đứng trước cổng. Do cổng ngoài sân khóa nên T nhặt cục gạch và chậu cây cảnh ném qua cổng vào nhà chị L. Nghe tiếng động, ông Hồ Hữu H (là cha ruột của chị L) đi ra đứng sát cổng hỏi có chuyện gì, thì T tiếp tục cầm mảnh chậu sành ném qua cổng vào trong nhà. Th đi tới đứng sát cổng, lấy 02 con dao Thái Lan trong hộp giấy ra cầm trên tay trái, mũi dao hướng lên (còn 01 con dao trong hộp rơi xuống đất). Th nói tại sao con ông đánh bạn tôi rồi luồn tay qua song sắt cổng đâm 01 nhát làm 02 mũi dao trúng ngực ông H. Thấy vậy, T vẫy tay ra hiệu cho cả nhóm bỏ chạy. C điều khiển xe gắn máy một mình chạy về nhà, còn T điều khiển xe gắn máy chở Th đi vứt 02 con dao gây án và cây mã tấu của T vào bồn hoa ngã ba đường H1 và đường 400, phường T, Quận 9.

Sau khi bị đâm, ông H mở cổng đi ra ngoài cầu cứu thì gục ngã trước nhà 345/5 H1 nên được người dân đưa đi cấp cứu và tử vong cùng ngày tại Bệnh viện quận Thủ Đức.

Lúc này, bà Trần Thị Diệu Th là mẹ của T nghe tin T và Th đâm ông H, nên gọi điện hỏi T đang ở đâu rồi đến gặp T tại cây xăng gần cầu vượt S, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Bà Th nói T, Th đi đầu thú rồi đưa mỗi người 02 triệu đồng để khắc phục hậu quả cho gia đình ông H, rồi bà Th đi về, nhưng T tiếp tục điều khiển xe gắn máy chở Th đến tỉnh Bình Phước. Đến ngày 01/5/2018, Th và C đến Công an Quận 9 trình diện. Ngày 02/5/2018, T, anh T1 đến Công an Quận 9 trình diện.

Tại Cơ quan điều tra, Lý Th, Trần Đình T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kết luận giám định số 458-18/KLGĐ-PY ngày 15/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận giám định pháp y tử thi nạn nhân Hồ Hữu H:

" Vết thương ở liên sườn 1 ngực phải làm thủng khe liên sườn 2 ngực phải, thủng mép thùy trên phổi phải dài 2cm. Chiều hướng vết thương đi từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, từ phải sang trái, sâu khoảng 7cm.

- Vết thương ở liên sườn 2 ngực phải làm thủng khe liên sườn 3 ngực phải, xuyên thủng thùy trên phổi phải dài 1,5cm. Chiều hướng vết thương đi từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, từ phải sang trái, sâu khoảng 9cm.

Kết luận: Ông Hồ Hữu H chết do sốc mất máu cấp bởi hai vết thương đâm thủng phổi phải".

- Tại Bản kết luận giám định số 116-18/KLGĐ-SV ngày 20/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận dấu vết nghi máu trên tang vật thu giữ như sau:

"Con dao có chiều dài 21,5cm, mũi nhọn (ký hiệu 1) và con dao có chiều dài 21,5cm, mũi nhọn (ký hiệu 2): Có dính ít máu người, dấu vết không đủ để xác định nhóm máu". Đây là 02 con dao Thái Lan thu tại bồn hoa theo chỉ điểm của Lý Th).

"Con dao có chiều dài 21,5cm, mũi nhọn (ký hiệu 3): Không dính máu" (đây là con dao Lý Th làm rơi tại hiện trường).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 299/2019/HSST ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Lý Th (tên gọi khác: PL) tù chung thân về tội "Giết người". Thời hạn tù tính từ ngày 01/5/2018.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Trần Đình T 06 (sáu) năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo Trần Đình T chấp hành án.

Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015: Buộc bị cáo Lý Th bồi thường cho bà Đinh Thị Kim L (là đại diện hợp pháp của người bị hại) số tiền 245.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định việc thi hành án, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định

Ngày 27/8/2019 bị cáo Trần Đình T có đơn kháng cáo và ngày 19/8/2019 bị cáo Lý Th có đơn kháng cáo, các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Ngày 22/8/2019, bà Đinh Thị Kim L là người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn kháng cáo xin xem xét về tội danh và hình phạt của bị cáo Trần Đình T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết yêu cầu kháng cáo như sau:

Vụ án mang tính chất đặc biệt nghiêm trọng, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên tội danh và hình phạt của hai bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật. Mức hình phạt là phù hợp và tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

Đề nghị, không chấp nhận kháng cáo của hai bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại. Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Th: Bị cáo không có ý thức giết người, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo T: Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra. Đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lý Th và bị cáo Trần Đình T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, đồng thời vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Phía người đại diện hợp pháp cho người bị hại bà Đinh Thị Kim L vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị xem xét lại tội danh và hình phạt của bị cáo Trần Đình T, cũng như vấn đề bỏ lọt tội phạm.

Từ những yêu cầu kháng cáo này, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lý Th và bị cáo Trần Đình T, xét thấy: Với tính chất, mức độ cũng như hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đã cho thấy, việc Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt: Bị cáo Lý Th (tên gọi khác: PL) tù chung thân về tội "Giết người" và bị cáo Trần Đình T về tội "Gây rối trật tự công cộng"theo điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) với mức hình phạt 06 (sáu) năm tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt đã tuyên đối với hai bị cáo là phù hợp và cần thiết nhằm trừng trị riêng đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào khác, vì vậy không có cơ sở để chấp nhận; đồng thời yêu cầu kháng cáo của người bị hại về việc xem xét tội danh đối với bị cáo T là không có cơ sở để chấp nhận. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo Lý Th và bị cáo Trần Đình T.

[2] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở, nên được chấp nhận.

[3] Quan điểm của các Luật sư bào chữa cho hai bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận, vì vậy các bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 355 và 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lý Th, bị cáo Trần Đình T và người đại diện hợp pháp cho người bị hại; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 299/2019/HSST ngày 12/8/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố bị cáo Lý Th (tên gọi khác: PL) phạm tội "Giết người", bị cáo Trần Đình T phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lý Th (tên gọi khác: PL) tù Chung thân về tội "Giết người". Thời hạn tù tính từ ngày 01/5/2018.

Tiếp tục giam giữ bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Trần Đình T 06 (sáu) năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo Trần Đình T chấp hành án.

Hai bị cáo Th và T, mỗi bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm 200.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Xuân Minh Nguyễn Văn Hùng Phạm Công Mười